TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA AN** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 06/2021/QĐST-DS	*Hòa An, ngày 31 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 147 Bộ Luật tố tụng Dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 11/2021/TLST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2021 về việc "Tranh chấp Quyền sử dụng khoảng không trên đất".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Phố Hoằng B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn*: Bà Hà Thị M, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Phố Hoằng B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Phùng Văn T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Phố Hoằng B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về yêu cầu khởi kiện đề nghị bà Hà Thị M tháo dỡ phần gạch chỉ, Mi tầng 2 và phần máng mái tôn chiếm ra khoảng không trên đất của bà Đỗ Thị H.

Bà Đỗ Thị H, ông Phùng Văn T và bà Hà Thị M cùng thừa nhận phần khoảng không trên đất của bà Đỗ Thị H bà Hà Thị M lấn chiếm là phần chỉ gạch, Mi của tầng 2 và máng tôn tầng 3 đua ra 10cm.

Các đương sự cùng thống nhất thỏa thuận: Khi bà H xây nhà đến phần gạch chỉ, Mi tầng 2 của nhà bà M chiếm ra khoảng không trên đất của bà H, bà H sẽ cho thợ tháo dỡ và có trách nhiệm trát lại bề mặt ngoài cho phù hợp với thẩm mỹ ngôi nhà, không để phần tháo dỡ lồi lõm, gồ ghề. Còn phần máng mái tôn tầng 3 bà H sẽ mua máng nước bằng inox, thuê thợ đến tháo dỡ, lắp lại cho bà M, chi phí lắp đặt, tháo dỡ sẽ do bà H chịu toàn bộ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phùng Văn T hoàn toàn nhất trí, không có ý kiến bổ sung.

2.3. Về án phí: Do các bên đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên án phí được giảm 50% *(Năm mươi phần trăm)*. Nguyên đơn bà Đỗ Thị H và bị đơn bà Hà Thị M mỗi người phải chịu 75.000,đ *(Bảy mươi năm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước. Bà H tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm bao gồm cả phần của bà M với tổng số tiền là 150.000,đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000,đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số AA/2018/0001551 ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Chi cục thi hành án Dấn sự huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng. Bà H được hoàn lại 150.000,đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hoà An;
- CC THADS huyện Hoà An;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- UBND thị trấn Nước Hai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lục Thị Út